

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2020/HNGĐ – ST

Ngày: 25-12-2020

V/v tranh chấp “Ly hôn, tranh
chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Phương Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Diện.

2. Bà Ngô Thị Thúy Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Đình – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 15/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST –HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố TL 2, phường HTT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Anh Vũ Hoài V, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Khu phố AL1, phường HT, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn, chị Hoàng Thị L trình bày là: Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Hoài V tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HT vào năm 2017 theo đúng quy định pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 7/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không còn hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, đánh nhau. Nay chị L thấy tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh V.

Về con chung: Có hai con chung tên Vũ Hoàng Nhã T, sinh ngày 26/6/2017 và Vũ Hoàng Kiều D, sinh ngày 26/10/2019. Khi ly hôn, chị L yêu cầu nuôi hai con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

+ Theo trình bày của bị đơn, anh Vũ Hoài V là:

Về hôn nhân: Về điều kiện, thời gian và địa điểm kết hôn, thực trạng mâu thuẫn đã phát sinh đúng như chị L đã trình bày. Anh V xác định sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc nhưng do tính tình không hợp nhau nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, thậm chí là đánh nhau. Chị L thường đánh anh. Đến tháng 7/2020 thì mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và không còn sống chung với nhau nữa cho đến nay. Đối với yêu cầu ly hôn của chị L, anh không đồng ý vì anh vẫn còn tình cảm với vợ. Anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ vì con còn nhỏ, anh không muốn con phải sống trong cảnh thiếu thốn tình cảm của cha mẹ.

Về con chung: Có hai con chung như chị L trình bày là đúng. Trường hợp ly hôn, anh yêu cầu được nuôi hai con, không yêu cầu chị L cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

+ *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định*: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị L, chị L được ly hôn anh Vũ Hoài V; về con chung: giao hai con chung tên Vũ Hoàng Nhã T, sinh ngày 26/6/2017 và Vũ Hoàng Kiều D, sinh ngày 26/10/2019 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng cho con; về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết; về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, thẩm quyền: Chị Hoàng Thị L có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị với anh Vũ Hoài V. Chị L và anh V đều có hộ khẩu thường trú tại thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Do đó, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Vũ Hoài V kết hôn năm 2017, thực hiện việc đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HT là hôn nhân hợp pháp. Theo chị L, vì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên thường xuyên cãi vã thậm chí dẫn đến đánh nhau. Anh V cũng thừa nhận sự việc này. Tuy nhiên, anh V không đồng ý ly hôn vì cho rằng anh còn tình cảm với vợ và mong muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái vì con còn nhỏ. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị L vẫn kiên quyết giữ nguyên yêu cầu của mình. Theo chị L, nguyên nhân chính dẫn đến việc mâu thuẫn giữa vợ chồng là do anh V thường xuyên ăn nhậu, không có trách nhiệm với gia đình. Không những thế, anh V còn có hành vi đánh đập vợ con và đưa người phụ nữ khác về nhà chung sống. Do đó, chị xác định bản thân không còn tình cảm với anh V nữa và không thể tiếp tục chung sống với anh V. Anh V không muốn ly

hôn nhưng anh không có cách thức cụ thể để hàn gắn tình cảm giữa vợ chồng. Hiện tại, chị L và anh V sống mỗi người một nơi. Tình trạng này đã kéo dài được một thời gian.

Có thể thấy, trên thực tế, hôn nhân giữa chị L và anh V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị L ly hôn anh V là phù hợp với thực tế và đúng qui định của pháp luật.

[2.2] Về con chung: Chị L và anh V có hai người con chung là cháu Vũ Hoàng Nhã T, sinh ngày 26/6/2017 và cháu Vũ Hoàng Kiều D, sinh ngày 26/10/2019. Xét thấy, từ nhỏ hai cháu đã sống chung với chị L và hiện tại vẫn đang sống với chị L. Hai cháu còn nhỏ, cần có sự chăm sóc hàng ngày của mẹ. Do đó, giao hai cháu Tiên và Dung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật

[2.3] Về cấp dưỡng cho con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị L, không yêu cầu anh V cấp dưỡng cho con.

[2.4] Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

[2.5] Về nợ chung: Không có.

[2.6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 56, 81, 82, 83, 84, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị L. Chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Vũ Hoài V.

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Vũ Hoàng Nhã T, sinh ngày 26/6/2017 và Vũ Hoàng Kiều D, sinh ngày 26/10/2019 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng cho con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị L, không yêu cầu anh Vũ Hoài V cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

5. Về nợ chung: Không có.

6. Về án phí sơ thẩm: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) sung vào ngân sách nhà nước. Chị Hoàng Thị L đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền

tạm ứng án phí số 0000106 ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định nên được khấu trừ;

7. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Võ Phương Quang

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Diện

Nguyễn Hữu Phước

Trần Minh Thành

